

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

Số 506/TBND-VXNV

V/v tiếp tục triển khai thực hiện
công tác phổ cập giáo dục – xóa
mù chữ trên địa bàn tỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 12 năm 2019

Kính gửi:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh.

Ngày 09/12/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận Báo cáo số 44/BC-MTTQ-BTT ngày 06/12/2019 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Ninh Thuận về kết quả giám sát thực hiện công tác phổ cập giáo dục Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh năm 2019,

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, theo chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản lý trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo chủ trì, phối hợp đồng bộ với các Sở, Ban, ngành và đoàn thể cùng cấp tiếp tục tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc nội dung Chỉ thị số 14/CT-UB ngày 28/3/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác phổ cập giáo dục Trung học cơ sở trong năm 2003 và những năm tiếp theo; xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ giai đoạn 2020-2025; đồng thời củng cố, kiện toàn và phát huy hiệu quả hoạt động Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục và xóa mù chữ các cấp để bảo đảm giữ vững thành quả công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh bền vững; báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh **trong Quý I/2020**.

2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính, các cơ quan liên quan và địa phương nghiên cứu, tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, điều chỉnh Quyết định số 343/2008/QĐ-UBND ngày 05/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định điều chỉnh mức chi cho hoạt động xóa mù chữ, sau xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận cho phù hợp với các văn bản hiện hành và tình hình thực tế tại địa phương theo đúng trình tự, thủ tục quy định; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến **trong tháng 01/2020**.

3. Đề nghị các tổ chức Hội, Đoàn thể thuộc tỉnh chỉ đạo các cấp Hội, Đoàn thể trực thuộc phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Chỉ thị số 14/CT-UB ngày 28/3/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh, góp phần củng cố công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ trên địa bàn bền vững trong giai đoạn hiện nay và giai đoạn 2020-2025./.

(Đính kèm Báo cáo số 44/BC-MTTQ-BTT ngày 06/12/2019 của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Ninh Thuận)

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh Ninh Thuận;
- Các Hội, Đoàn thể thuộc tỉnh;
- VPUB: LĐ;
- Lưu: VT, VXNV. NAM.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Bình

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
TỈNH NINH THUẬN
BAN THƯỜNG TRỰC

Số: 44 /BC-MTTQ-BTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 06 tháng 12 năm 2019

UBND TỈNH NINH THUẬN
VĂN PHÒNG
Số đến: 9/12
DEN Ngày đến: 06/12/2019
Chuyển: 1454
Lưu hồ sơ

BÁO CÁO

Kết quả giám sát thực hiện công tác phổ cập giáo dục
Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh năm 2019.

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-MTTQ ngày 27/9/2019 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về giám sát kết quả thực hiện phổ cập giáo dục Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh năm 2019;

Từ ngày 22/10 đến ngày 31/10/2019, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh thành lập đoàn giám sát gồm: Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; đại diện lãnh đạo Sở Giáo dục và đào tạo; Chủ nhiệm, các Phó chủ nhiệm 02 Hội đồng tư vấn của Ủy ban MTTQ tỉnh; đã tổ chức giám sát và làm việc trực tiếp tại 07 địa phương trong tỉnh.

Qua giám sát, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổng hợp, báo cáo kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục Trung học cơ sở:

- Các cấp ủy Đảng quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD, XMC) nói chung, công tác phổ cập giáo dục Trung học cơ sở (THCS) nói riêng là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, nhằm tạo nền tảng dân trí vững chắc để phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, góp phần thực hiện thành công một trong ba khâu đột phá trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2020; là thước đo trình độ dân trí của địa phương, là điều kiện thúc đẩy chất lượng giáo dục toàn diện, xóa đói giảm nghèo, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển; trong năm 2019, các cấp ủy Đảng, chính quyền tiếp tục quan tâm chỉ đạo sâu sát công tác PCGD THCS nhằm duy trì và phát triển các chỉ tiêu PCGD trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

- Thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 29/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đẩy mạnh phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Quyết định số 3032/QĐ-UBND ngày 05/12/2016 tổ chức lại Ban chỉ đạo PCGD - XMC cấp tỉnh và phân công phân nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong Ban Chỉ đạo; Kế hoạch số 2622/KH-BCT PCGD-XMC ngày 14/11/2017 về Kế hoạch kiểm tra công nhận kết quả PCGD, XMC năm 2017; Công văn số 3690/UBND-KGVX, ngày 06/9/2017 chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ...;

- Ban chỉ đạo PCGD các cấp cũng được tổ chức lại, đảm bảo đúng, đủ cơ cấu, số lượng và thành phần; ban hành quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, phân công trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể tới các thành viên;

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đã quan tâm, đưa nhiệm vụ PCGD-XMC vào Nghị quyết, chương trình phát triển kinh tế xã hội của địa phương, nhằm huy động các lực lượng và nguồn lực tập trung đầu tư nhằm thực hiện đạt hiệu quả. Đây mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò của công tác PCGD-XMC:

- Ngành giáo dục đã chủ động và phối hợp tốt với các ngành liên quan và các địa phương triển khai thực hiện tốt các chức trách nhiệm vụ được giao. Tiếp tục đổi mới quản lý giáo dục theo hướng tăng tính chủ động, tự chịu trách nhiệm; nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu các cơ quan quản lý và các cơ sở giáo dục trong thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, thực hiện phân luồng cho học sinh sau trung học cơ sở theo lộ trình. Duy trì hiệu quả công tác kiểm tra để góp phần củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện các cấp học;

- Các cơ quan quản lý giáo dục đã phát huy vai trò tích cực, chủ động, sáng tạo của cơ quan tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền chỉ đạo công tác PCGD-XMC; tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cụ thể hóa thành các nghị quyết, kế hoạch, chương trình công tác, đầu tư kinh phí, cơ sở vật chất, xây dựng đội ngũ cho công tác PCGD-XMC và các hoạt động giáo dục nói chung.

2. Những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện công tác PCGD THCS:

+ Thuận lợi:

- Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp đã được kiện toàn và đi vào hoạt động có kế hoạch, triển khai và chỉ đạo thực hiện kế hoạch có hiệu quả để duy trì và nâng chuẩn PCGD. Thường trực Ban Chỉ đạo các cấp (ngành giáo dục) đã tham mưu kịp thời cho cấp ủy và chính quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ PCGD;

- Công tác tham mưu tích cực của ngành Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), sự chỉ đạo của Đảng, chính quyền các cấp, cùng với các tổ chức Mặt trận, hội, đoàn thể trên địa bàn, Ủy ban nhân dân (UBND) các địa phương được giám sát đã chỉ đạo phát triển mạng lưới trường, lớp đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu PCGD;

- Các ngành và các tổ chức chính trị ở cơ sở đã phối hợp có hiệu quả trong việc vận động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số học sinh trong các trường học (hệ chính quy); quan tâm hỗ trợ cơ sở vật chất và khuyến khích học sinh trong học tập;

- Cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên đảm bảo cho công tác dạy học; Đội ngũ cán bộ quản lý kiêm nhiệm công tác PCGD được bố trí, đa số nắm vững nghiệp vụ và nhiệt tình công tác. Công tác PCGD được các địa phương quan tâm đầu tư nhằm bảo đảm các điều kiện đạt chuẩn phổ cập theo quy định của Bộ GDĐT.

+ Khó khăn:

- Cơ sở vật chất, phòng học có nơi chưa đáp ứng được yêu cầu. Số lượng các phòng chức năng, phòng làm việc, phòng thư viện còn hạn chế; nhà vệ sinh ở một số điểm trường chưa đúng quy cách, thiếu nguồn nước sử dụng (đặc biệt là các xã miền núi và ven biển);

- Việc điều tra PCGD còn có khó khăn nhất định, chưa có nhân sự chuyên trách công tác phổ cập giáo dục tại các xã, phường, thị trấn;

- Tại các xã miền núi huyện Bác Ái, huyện Thuận Bắc, và một số địa phương ven biển... nhiều hộ gia đình có cha mẹ đi làm ăn xa, nhận thức của một bộ phận người dân về PCGD còn hạn chế, công tác tuyên truyền, điều tra và triển khai phổ cập giáo dục tại các địa bàn này có những khó khăn nhất định;

- Nhiều thôn, xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc địa bàn rộng, giao thông không thuận lợi, dân cư phân bố lại không đều (các xã vùng cao, vùng sâu, vùng có đồng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng ven biển của các huyện, thành phố) nên gặp nhiều khó khăn trong việc huy động, duy trì và mở lớp phổ cập cho đối tượng học sinh ngoài nhà trường vào học;

- Chất lượng học tập của học sinh ở những vùng khó khăn còn thấp, tỉ lệ bỏ học còn cao (chủ yếu vào đầu năm học). Việc huy động học sinh ra học lớp phổ cập rất khó khăn vì học sinh thiếu động cơ học tập, chỉ muốn đi làm để kiếm tiền phụ giúp gia đình và cho bản thân; Phụ huynh học sinh chưa quan tâm nhiều đến việc học của con em mình.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ

1. Kết quả chung của tỉnh về công tác phổ cập giáo dục THCS (tính đến tháng 12/2018 theo báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo):

a) Về tiêu chuẩn phổ cập giáo dục THCS:

- Các huyện, thành phố đã duy trì kết quả PCGD THCS. Có 64/65 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn, tỉ lệ 98,5% và 07/07 huyện, thành phố đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1, tỉ lệ 100%;

- Cơ sở vật chất đã được xây dựng thêm và sửa chữa nhiều phòng học. Thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học được trang bị và cấp bù sung đảm bảo để thực hiện dạy đủ các môn học của chương trình PCGD THCS.

b) Kết quả mở lớp phổ cập giáo dục THCS: Trong năm 2018 có 03/07 huyện, thành phố đã huy động được 681 học viên/36 lớp trong độ tuổi ra học phổ cập giáo dục THCS.

c) Kết quả thực hiện PCGD đối với cấp THCS năm 2018:

- Số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi 15 đến 18 tốt nghiệp trung học cơ sở: 27.586/ 31.647, đạt tỷ lệ 87,2%;

- Số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp: 23.955/ 31.647, đạt tỷ lệ 75,7%;

- 64/65 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn PCGD THCS từ mức 1 đến mức 3 (trong đó có 36 xã, phường, thị trấn đạt mức 1; 23 xã, phường, thị trấn đạt mức 2; 05 xã, phường, thị trấn đạt mức 3 và 01 phường không đạt - phường Phù Hà, TP. Phan Rang - Tháp Chàm);

- Số đơn vị cấp huyện, thành phố đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 1: 07/07, đạt tỷ lệ 100%

2. Qua giám sát trực tiếp tại 07 địa phương (cấp xã) thuộc các huyện, thành phố như sau:

1. Xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc.

- Tỷ lệ thanh thiếu niên từ 15- 18 tuổi là 408 em;

- Số học sinh đã tốt nghiệp có bằng THCS 301 em đạt 73,8%. Trong năm 2018 và 6 tháng năm 2019 không mở được lớp phổ cập THCS;

- Đơn vị duy trì và đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ 1.

2. Xã Quảng Sơn, huyện Ninh Sơn.

- Tỷ lệ thanh thiếu niên từ 15-18 tuổi tốt nghiệp THCS (2 hệ) được 891/955 em đạt 93,3%;

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS (2 hệ) năm học 2017-2018 được 225/229 em đạt 98,3%. Trong năm 2018 và 6 tháng 2019 không mở được lớp phổ cập THCS;

- Đơn vị đạt chuẩn Phổ cập THCS mức độ 3.

3. Phường Mỹ Hương, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Học sinh tốt nghiệp THCS được 226/226 em đạt 100%;

- Đơn vị đạt chuẩn PCGD THCS mức độ 3.

4. Xã Phước Đại, huyện Bác Ái.

- Tổng số thanh thiếu niên từ 15-18 tuổi 223 em;

- Tổng số thanh thiếu niên từ 15-18 tuổi tốt nghiệp THCS được 162 em;

- Tỉ lệ thanh thiếu niên từ 15-18 tuổi có bằng tốt nghiệp THCS năm 2018 đạt 72,6%. Trong năm 2018 và 6 tháng năm 2019 không mở được lớp phổ cập THCS;

- Đơn vị đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ 1.

5. Xã Tri Hải, huyện Ninh Hải.

- Tỷ lệ thanh thiếu niên tốt nghiệp THCS (2 hệ) năm 2018 được 128/129 em đạt 99,4%;

- Tỷ lệ thanh thiếu niên 15-18 tuổi tốt nghiệp THCS (2 hệ) 462/530 em đạt 87%. Trong năm 2018 và 6 tháng 2019 không mở được lớp phổ cập THCS;

- Đơn vị đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ 1.

6. Xã An Hải, huyện Ninh Phước.

- Tỷ lệ thanh thiếu niên tốt nghiệp THCS năm học 2017-2018 được 172/172 em đạt 100%;

- Tổng số thanh thiếu niên 15-18 tuổi tốt nghiệp THCS 578/647 em đạt 89%. Trong năm 2018 và 6 tháng năm 2019 không mở được lớp Phổ cập THCS;

- Đơn vị đạt chuẩn phổ cập THCS năm 2018 mức độ 1.

7. Xã Cà Ná, huyện Thuận Nam.

- Tổng số thanh thiếu niên 15-18 tuổi tốt nghiệp THCS năm 2018 được 304/376 em đạt 80,85%;
- Trong năm 2018 và 6 tháng năm 2019 mở được 01 lớp (lớp 9) Phổ cập THCS nhưng chỉ huy động được 17 em, những em đi học tương đối thường xuyên là 7 em song thực tế rất khó duy trì;
- Đơn vị đạt chuẩn THCS năm 2018 mức độ 1.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

- Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các cấp ủy, chính quyền địa phương đã quan tâm chỉ đạo, đưa nhiệm vụ PCGD vào Nghị quyết, chương trình phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Ngành Giáo dục Đào tạo cũng đã tích cực tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ PCGD, tạo được những chuyển biến tích cực trong công tác này;

- Hệ thống, quy mô mạng lưới trường, lớp được điều chỉnh, từng bước củng cố và phát triển theo hướng chuẩn hóa, kiên cố hóa, chú trọng chất lượng và đảm bảo hơn điều kiện để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện;

- Chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng giáo dục mũi nhọn được củng cố, duy trì và nâng lên; giáo dục vùng dân tộc thiểu số, miền núi tiếp tục có sự chuyển biến theo hướng thực chất; các xã khó khăn nhất đã có những chuyển biến tích cực được ghi nhận. Phổ cập giáo dục các cấp học được duy trì, tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng; tỷ lệ huy động trẻ ra lớp được quan tâm; chất lượng giáo dục phổ cập được kiểm soát; đánh giá chất lượng thực chất hơn.

2. Hạn chế, nguyên nhân:

- Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi học các lớp phổ cập còn thấp, trong khi đó số người cần phổ cập hàng năm điều phát sinh, do học sinh từ lớp 6 đến lớp 9 bỏ học giữa chừng; còn nhiều học sinh trong độ tuổi PCGD THCS đang học tiểu học hoặc chưa tốt nghiệp THCS nên tỷ lệ đạt chuẩn chưa cao. Qua giám sát cho thấy chỉ có xã Quảng Sơn và Phường Mỹ Hương nâng từ phổ cập mức độ 1 lên mức độ 2; phần lớn các xã có duy trì kết quả đạt chuẩn nhưng chưa thực sự bền vững;

- - - Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi ở ngoài nhà trường vào học các lớp phổ cập gấp rất nhiều khó khăn, do một số cán bộ quản lý chưa tham mưu tốt cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác PCGD, nhưng mặt khác còn khoán trăng cho các trường học và giáo viên kiêm nhiệm làm công tác phổ cập, chưa sử dụng sức mạnh của cả hệ thống chính trị vào cuộc trong công tác vận động học sinh ra lớp; sự phối hợp đồng bộ giữa các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương có lúc chưa chặt chẽ, đồng bộ trong thực hiện nhiệm vụ PCGD, nhất là khâu huy động và duy trì sĩ số học sinh;

- Những nơi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và các vùng có đồng đồng bào dân tộc thiểu số thì việc huy động học sinh ra học lớp phổ cập càng khó khăn hơn, vì học sinh thiếu động cơ học tập, chỉ muốn đi làm để kiếm tiền phụ giúp gia đình và cho bản thân; mặt khác một số phụ huynh (một số gia đình) học sinh chưa quan tâm nhiều đến việc học của con em mình.

- Không đủ số lượng học sinh để mở lớp, đa phần vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn của gia đình nên các em phải dành thời gian đi làm để mưu sinh cho cá nhân và hỗ trợ cho gia đình, trong lúc đó chương trình học nặng về văn hóa chưa giúp ích trực tiếp cho việc mưu sinh của các em, phụ huynh không quan tâm đến việc học của con mình; một số nơi khoán trắng cho trường học chưa thật sự quan tâm.

- Chất lượng học tập của học sinh ở những vùng khó khăn còn thấp, tỉ lệ bỏ học còn cao, do đó việc nâng cao chất lượng dạy học chưa thật sự đáp ứng theo yêu cầu.

- Chế độ hỗ trợ cho cán bộ thôn, khu phố (hỗ trợ kinh phí xăng xe) trong công tác tham gia vận động các em học sinh ra lớp chưa được quan tâm.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Qua hoạt động giám sát việc thực hiện công tác phổ cập giáo dục Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh năm 2019, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh có một số kiến nghị, đề xuất như sau:

- Năm 2020, đề nghị Tỉnh ủy chỉ đạo sơ kết việc thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TU ngày 29/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đẩy mạnh phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo hệ thống chính trị vào cuộc, làm chuyển biến về nhận thức và trách nhiệm trong công tác phổ cập giáo dục.

- Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện trong công tác phổ cập giáo dục nhằm phối hợp đồng bộ giữa các ban ngành đoàn thể với ngành giáo dục trong việc thực hiện nhiệm vụ theo nội dung Chỉ thị số 14/CT-UB ngày 28/3/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh về “Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở trong năm 2003 và những năm tiếp theo”. Củng cố, kiện toàn và phát huy hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn nhằm duy trì và nâng tỉ lệ chuẩn phổ cập giáo dục THCS của đơn vị (*phần lớn các xã có duy trì kết quả đạt chuẩn nhưng chưa thực sự bền vững*). Điều chỉnh Quyết định 343/2008/QĐ-UBND ngày 05/12/2008 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định về điều chỉnh mức chi cho hoạt động Xóa mù chữ, sau Xóa mù chữ, Phổ cập giáo dục Tiểu học và Phổ cập Trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận cho phù hợp với các văn bản các cấp đã triển khai, hướng dẫn thực hiện;

- Ngành giáo dục tích cực tham mưu Ủy ban nhân dân chỉ đạo trong công tác phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội để tổ chức thực hiện nhiệm vụ PCGD, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên phải nhận thức đầy đủ về trách nhiệm của mình trong việc tham mưu, phối hợp và tổ chức thực hiện. Tổ chức dạy học có hiệu quả, tăng cường phụ đạo học sinh học yếu kém, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hạn chế học sinh lưu ban, bỏ học trong các nhà trường. Rà soát đánh giá, củng cố kết quả phổ cập giáo dục THCS của các xã, phường, thị trấn đã đạt chuẩn. Đồng thời nâng cao chất lượng giáo dục, chú trọng đa dạng hóa nội dung, chương trình, hình thức học tập, tạo cơ hội học tập cho mọi người để huy động học sinh tốt nghiệp THCS, THPT tiếp tục đi học nhằm nâng cao dân trí, phân luồng học sinh, đào tạo nghề, tạo công ăn việc làm, nâng cao đời sống Nhân dân;

- Hội khuyến học tăng cường hoạt động trong khuyến học, khuyến tài, xã hội hóa học tập, khuyến khích tạo điều kiện cho những hoàn cảnh gặp khó khăn được đến trường.

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức Hội, đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền vận động Nhân dân, vận động để cả hệ thống chính trị hiểu rõ vai trò, trách nhiệm và cùng tham gia thực hiện các nhiệm vụ PCGD;

- Với chủ trương nâng cao dân trí thì công tác PCGD nhất là bậc học THCS thì chương trình học ngoài những môn cơ bản bắt buộc (theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo). Nên đề xuất nghiên cứu bổ sung những kiến thức môn học mang tính trang bị kỹ năng sống, hướng nghiệp dạy nghề... Những môn học này cần được xây dựng bám sát vào điều kiện sinh sống của từng địa bàn để Thanh thiếu niên trong độ tuổi phổ cập ngoài việc được trang bị kiến thức văn hóa cần được trang bị những kỹ năng thực hành theo điều kiện từng vùng, miền để Thanh thiếu niên có thể ứng dụng trong cuộc sống thực tế.

Ví dụ: Vùng biển (Cà Ná...) có thể dạy thêm cho các cháu kỹ năng đánh bắt cá, tài công, chế biến cá... thậm chí cả kỹ năng tính nhẩm nhanh, kiến thức bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn lợi thủy sản...

Vùng nông nghiệp: Kiến thức gieo trồng, thăm canh sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, ứng dụng công nghệ vào sản xuất nông nghiệp.

Với những kiến thức phong phú, đa dạng, thiết thực như trên sẽ đáp ứng được những kiến thức thực tế áp dụng ngay trong mưu sinh hàng ngày. Do vậy sẽ tăng cường hiệu quả cho công tác PCGD.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát thực hiện phổ cập giáo dục trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận./.

Nơi nhận:

- UBTW MTTQ VN (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Dân vận tinh ủy;
- Chủ tịch và các Phó CT MTTQ tinh;
- Sở GD&ĐT (Thường trực BCĐ PCGD-XMC);
- UBND các huyện, thành phố;
- Chủ nhiệm 02 HĐTV của MTTQ;
- VP, các lĩnh vực MTTQ tinh;
- Bộ phận kế toán MT tinh;
- Lưu VT, DCPL.

T.M BAN THƯỜNG TRỰC



Phan Hữu Đức